

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HSST
Ngày 26-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA - CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Quang Bằng

Bà Phan Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Bà Mã Thị Diệu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H sinh ngày: 16 tháng 7 năm 1991 tại xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm P, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1963 và bà Chu Thị L, sinh năm 1961; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chu Thị L; sinh năm 1961; trú tại: Xóm P, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Hoàng Công H; sinh năm 1999; trú tại: Xóm C, xã Ng, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2/ Mã Đình T; sinh năm 1992; trú tại: Xóm C, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3/ Đàm Văn N; sinh năm 1995; trú tại: Xóm B, xã H, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 55 phút ngày 18/3/2022 Công an huyện Quảng Hòa chủ trì phối hợp với Công an xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự tại đoạn đường thuộc xóm Phia Đồng – Nà Du, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện Hoàng Văn H, sinh năm 1991 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Hợp 02 (*Hai*) gói được gói bằng giấy bạc màu vàng (gói ngược mặt trắng ra ngoài) bên trong chứa chất bột màu trắng. Hoàng Văn Hợp khai nhận chất bột màu trắng là Heroine của Hợp. Ngoài ra tiến hành tạm giữ của Hoàng Văn H số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) và 01 (*Một*) điện thoại di động.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn H tại xóm P, xã N, huyện Q phát hiện, thu giữ 01 (*Một*) mảnh giấy bạc màu vàng trên mặt giấy có 02 (*Hai*) cục chất bột màu trắng; 01 (*Một*) lọ nhựa màu trắng bên trong có 01 (*Một*) mảnh giấy bạc màu vàng gói bên trong 01 (*Một*) cục chất bột màu trắng; 01 (*Một*) bom kim tiêm đã qua sử dụng và tạm giữ 01 (*Một*) xe mô tô. Hoàng Văn H khai: Toàn bộ chất bột màu trắng bị thu giữ là Heroine của H mua về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Hoàng Văn H là 0,441g (*Không thấy bốn trăm bốn mươi một gam*), trong đó: Khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang là 0,039g (*Không thấy không trăm ba mươi chín gam*); khối lượng vật chứng thu giữ tại nhà là 0,402g (*Không thấy bốn trăm linh hai gam*).

Tại bản kết luận giám định số 30/KL-GĐMT ngày 31/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine*”.

Quá trình điều tra Hoàng Văn H khai nhận: Ngày 16/3/2022, Hợp một mình điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) có nhiều biểu hiện giống người nghiện nên H tiến đến hỏi “Ông có không”, người đàn ông trả lời “có”, thấy vậy Hợp đưa cho người đàn ông số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm*

ngàn đồng), người đàn ông nhận tiền rồi đi đâu đó khoảng 20 phút sau thì quay lại đưa cho H 01 (*Một*) gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng, H nhận gói ma túy và đi về nhà cất giấu tại phòng ngủ. Từ ngày 16/3/2022 đến ngày 18/3/2022 Hoàng Văn H đã bán ma túy cho Mã Đình T, trú tại: Xóm C, xã N, huyện Q; Đàm Văn N, trú tại: Xóm B, xã H, huyện Q; Hoàng Công H, trú tại: Xóm C, xã N, huyện Q và một người đàn ông tên V ở xóm T, xã N mỗi người 01 (*Một*) gói với giá 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*). Hình thức mua bán là gặp trực tiếp hoặc trao đổi qua điện thoại hẹn đến khu vực bờ ao và mỏ nước trong làng thuộc xóm Phía Đông – Nà Du, xã Ngọc Động để giao dịch.

Những người làm chứng là Mã Đình T, Đàm Văn N, Hoàng Công H đều thừa nhận bản thân nghiện ma túy đã trực tiếp mua ma túy với Hoàng Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Bà là mẹ của bị cáo, chiếc xe mô tô BKS XXUX-09XXX là phương tiện duy nhất của gia đình, có nguồn gốc từ số tiền bán một con bò để mua vào năm 2017. Việc đăng ký xe mang tên Hoàng Văn H là do vợ chồng bà không biết đi xe nên sau khi mua đã giao cho H trực tiếp quản lý, sử dụng, mỗi lần đi đâu thì vợ chồng bà nhờ H đưa đón, còn việc bị cáo dùng xe để đi mua ma túy bà không được biết nên bà yêu cầu được trả lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSQH ngày 03/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với các vật chứng cơ quan điều tra thu giữ: Chiếc xe mô tô BKS XXUX-09XXX là xe của bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy; điện thoại di động dùng để liên lạc mua bán ma túy. Đối với số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) có 800.000đ (*Tám trăm ngàn đồng*) bị cáo mua bán ma túy mà có, còn 400.000đ (*Bốn trăm ngàn đồng*) là tiền công lao động nên bị cáo đề nghị được trả lại.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và trình bày quan điểm, hướng giải quyết vụ án như sau: Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vì lợi nhuận từ việc mua bán và để có tiền phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm khắc, do đó việc cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và cùng các vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu phát mại nộp ngân sách điện thoại di động; tịch thu số tiền mua bán ma túy mà có và trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xe máy vì là phương tiện duy nhất trong gia đình.

Bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý, do đó không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: Lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 00 phút, biên bản khám xét lập hồi 13 giờ 35 phút ngày 18/3/2022 và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào hồi 12 giờ 55 phút ngày 18/3/2022 tại đoạn đường thuộc xóm Phia Đông – Nà Du, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, phát

hiện Hoàng Văn H đang tàng trữ 0,441g (*Không phải bốn trăm bốn mươi một gam*) Heroine, trong đó có 0,039g (*Không phải không trăm ba mươi chín gam*) phát hiện khi bắt quả tang và 0,402g (*Không phải bốn trăm linh hai gam*) phát hiện khi khám xét chỗ ở. Toàn bộ số Heroine này H mua với một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 16/3/2022 để sử dụng và bán kiếm lời. Từ ngày 16/3/2022 đến ngày 18/3/2022 Hoàng Văn H đã bán cho Mã Đình T, trú tại: Xóm C, xã N, huyện Q; Đàm Văn N, trú tại: Xóm B, xã H, huyện Q; Hoàng Công H, trú tại: Xóm C, xã N, huyện Q và một người đàn ông tên V ở xóm T, xã N mỗi người 01 (*Một*) gói với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Hình thức mua bán là gặp trực tiếp hoặc trao đổi qua điện thoại hẹn đến khu vực bờ ao và mỏ nước trong làng thuộc xóm Phia Đồng – Nà Du, xã Ngọc Động để giao dịch.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc làm của mình bị pháp luật ngăn cấm, nhưng do lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng từ lợi nhuận của việc buôn bán và gieo rắc cái chết trắng nhằm mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

[4]. Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật cấm tàng trữ, lưu hành và các vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động của bị cáo vì là công cụ, phương tiện phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Wave α màu sơn xanh đen, biển kiểm soát XXUX-09XXX là phương tiện phạm tội nhưng xét về nguồn gốc số tiền mua xe là do gia đình đã bán một con bò để mua. Việc bị cáo đứng tên đăng ký xe do bố mẹ bị cáo đều không có giấy phép lái xe. Tại phiên tòa, bị cáo khai hàng ngày bố bị cáo là người trực tiếp quản lý chiếc xe, ngày 16/3/2022 bị cáo mang xe đi đâu làm gì không ai biết. Xét thấy chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên cần được trả lại cho bà Chu Thị L.

Về số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) trong đó có 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) là tiền bị cáo bán ma túy cho T, H, N, V mỗi người 1 gói với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Mặc dù không xác định được người tên V đã mua với bị cáo và Mã Đình T khai chỉ được mua ma túy với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) nhưng tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai nên cần tịch thu số tiền mua bán ma túy theo lời khai của bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) không liên quan đến hành vi phạm tội cần được trả lại cho bị cáo.

[7]. Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số Heroin, Hoàng Văn H khai mua với một người đàn ông không quen biết ở thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của người này, nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

Đối với người tên V ở xóm T, xã N, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người có tên và đặc điểm theo mô tả của bị cáo nên không có căn cứ để phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý cùng với những người mua ma túy với bị cáo để sử dụng cho bản thân là có căn cứ.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng về cơ bản phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt **Hoàng Văn H** 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ 18/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: “30/KL-KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ: Hoàng Văn H tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 18/3/2022”, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và 04 (Bốn) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 (Một) phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “Bơm kim tiêm và dao lam khi khám xét chỗ ở của Hoàng Văn H ngày 18/3/2022”, mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Văn H và các thành phần tham gia; 01 (Một) phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “Vỏ niêm phong ban đầu của Hoàng Văn H”, mặt sau phong bì có chữ ký của Hoàng Văn H và các thành phần tham gia.

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Honor màu xám, điện thoại không gắn sim liên lạc, điện thoại bị vỡ, xước nhiều vị trí, liệt màn hình. Máy cũ đã qua sử dụng.

+ Tịch thu số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*).

+ Trả lại cho bị cáo số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án

+ Trả cho bà Chu Thị L, trú tại: Xóm P, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu sơn xanh đen bạc, biển kiểm soát XXUX-09XXX, số khung: RLHHC1258FY435383, số máy: HC12E7435451, máy cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 8 năm 2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn, THA hình sự và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Hiền